

Số: 20/2014/NQ-HĐND

Cao Bằng, ngày 15 tháng 10 năm 2014

**NGHỊ QUYẾT**

**Về sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 12/12/2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CAO BẰNG  
KHOÁ XV, KỲ HỌP THỨ 9**

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 16 tháng 12 năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Căn cứ Nghị định số 29/2013/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22 tháng 10 năm 2009 của Chính phủ về chức danh, số lượng, một số chế độ chính sách đối với cán bộ, công chức ở xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã;

Xét Tờ trình số 2955/TTr-UBND ngày 10 tháng 10 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng về việc sửa đổi, bổ sung Điểm a Khoản 2 Điều 1 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh về việc quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng;

Sau khi nghe báo cáo thẩm tra của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1.** Nhất trí sửa đổi, bổ sung Điểm a, Khoản 2, Điều 1 Nghị quyết số 15/2013/NQ-HĐND ngày 12 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân tỉnh

về việc quy định chức danh, số lượng và mức phụ cấp hàng tháng cho những người hoạt động không chuyên trách ở xã, phường, thị trấn và ở xóm, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Cao Bằng như sau:

## “2. Số lượng

a) Số lượng những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã:

- Cấp xã loại 1 được bố trí 17 người;
- Cấp xã loại 2 được bố trí 16 người;
- Cấp xã loại 3 được bố trí 15 người.

Đối với các xã trọng điểm về quốc phòng - an ninh theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền được bố trí thêm 01 chức danh Phó chỉ huy trưởng quân sự hoặc 01 chức danh Phó công an xã.

Các xã có thể bố trí các chức danh kiêm nhiệm cho phù hợp với tình hình thực tế của địa phương theo các chức danh quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều này nhưng không vượt quá số lượng quy định đối với từng loại xã và đảm bảo công việc nào cũng có người phụ trách, không chồng chéo.”

**Điều 2.** Hội đồng nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo kết quả thực hiện với Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

**Điều 3.** Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh.

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày thông qua.

Nghị quyết đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng khoá XV, kỳ họp thứ 9 thông qua./.

### **Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy Ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các Sở, Ban, Ngành, Đoàn thể tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT.

**CHỦ TỊCH**



**Hà Ngọc Chiến**